Ngày soạn: 22/ 9 /2024

Ngày dạy: 27 / 9 /2024

**Tiết 8. ÔN TẬP CHỦ ĐỀ 6**

**I. MỤC TIÊU**

Qua bài này, HS hệ thống được:

1. **Kiến thức:**

- Sau khi học xong bài này, HS:

- Ôn tập lại kiến thức đã học

- Hoàn thiện giải một số bài tập phát triển năng lực khoa học tự nhiên cho cả chủ đề 6

**2. Năng lực:**

**2.1. Năng lực chung**

- Rèn luyên năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo qua hoạt động luyện tập và vận dụng như tu tuy đưa ra các câu hỏi giải đáp các câu hỏi, thiết kế sơ đồ.

**2.2. Năng lực chuyên biệt**

**-** NL nhận thức sinh học: gọi tên các cấp tổ chức sống của cơ thể đa bào, vẽ được cấu tạo cơ thể đa bào, sử dụng thuật ngữ sinh học để mô tả cấu tạo….

- NL tìm hiểu thế giới sống: Thiết kế sơ đồ về các cấp tổ chức của cơ thể đa bào bất kì và báo cáo trước lớp.

- NL vận dụng kiến thức đã học: HS giải thích được tại sao các sinh vật đa bào thường có kích thước lớn, sống ở nhiều môi trường.

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ: tìm hiểu kiến thức về cấu tạo các sinh vật sống.

- Trung thực: thực hiện các nội dung bài học và báo cáo kết quả chính xác.

- Trách nhiệm: Có ý thức và hoàn thành công việc được phân công.

- Tôn trọng: Biết lắng nghe và tôn trọng ý kiến của người khác.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. **Giáo viên**

* Các PHT: Có các câu hỏi.
* Máy tính, các sơ đồ mối liên hệ

1. **Học sinh**

* Ôn tập từ bài 17, bài 18
* Vở ghi, sgk, đồ dùng học tập và chuẩn bị từ trước

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động khởi động (Mở đầu)**

**- Mục tiêu:** Tạo hứng khởi cho HS vào bài

**- Nội dung:** HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**- Sản phẩm:**Từ bài HS vận dụng kiến thức để trả lời câu hỏi GV đưa ra.

**- Tổ chức thực hiện:**

*GV dẫn dắt:* Ở chủ đề 6, chúng ta đã học về hình dạng và kích thước tế bào, cấu tạo tế bào, phân loại tế bào, sự lớn lên và sinh sản của tế bào. Bài ôn tập ngày hôm nay, chúng ta sẽ đi ôn tập và hoàn thiện bài tập để củng cố lại kiến thức….

**2. Hoạt động ôn tập**

**Hoạt động 1: Hệ thống hóa kiến thức**

**- Mục tiêu:** HS hệ thống hóa được kiến thức về hình dạng và kích thước tế bào, cấu tạo tế bào, phân loại tế bào, sự lớn lên và sinh sản của tế bào

**- Nội dung:**HS sử dụng sơ đồ tư duy để ôn tập nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**- Sản phẩm:**HS đưa ra được câu trả lời phù hợp với câu hỏi GV đưa ra

**- Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **- Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  Gv hướng dẫn HS thiết kế sơ đồ tư duy để tổng kết những kiến thức cơ bản của chủ đề  **- Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**   + HS Hoạt động theo nhóm từ 4-6 người, vẽ sơ đồ tư duy tổng hợp kiến thức  **- Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**   + GV gọi đại diện các nhóm lần lượt lên trình bày sơ đồ tư duy của nhóm mình  **- Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV nghe và nhận xét, chọn nhóm trình bày tốt nhất | Sơ đồ tư duy hoàn chỉnh của HS |

**Hoạt động 2: Hướng dẫn giải bài tập**.  
**- Mục tiêu:** Định hướng cho HS giải một số bài tập phát triển năng lực KHTN cho cả chủ đề.

**- Nội dung:**HS giải được một số bài tập theo yêu cầu của GV.

**- Sản phẩm:**HS đưa ra được câu trả lời phù hợp với câu hỏi GV đưa ra

**- Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **- Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  + Gv đưa ra một số bài tập để cho HS hoạt động cá nhân để làm bài tập vận dụng của chủ đề.  **Phần trắc nghiệm:**  **Câu 1. Chức năng của màng tế bào là**  A. chứa vật chất di truyền, điều khiển mọi hoạt động sống của tế bào.  B. bảo vệ và kiểm soát các chất đi vào, đi ra khỏi tế bào.  C. chứa các bào quan, là nơi diễn ra các hoạt động sống của tế bào.  D. tham gia vào quá trình quang hợp của tế bào.  **Câu 2. Thành phần nào có chức năng điều khiển hoạt động của tế bào?**  A. Nhân.  B. Tế bào chất.  C. Màng tế bào.  D. Lục lạp.  **Câu 3. Thành phần chứa các bào quan, là nơi diễn ra các hoạt động sống của tế bào là**  A. nhân.  B. tế bào chất.  C. màng tế bào.  D. lục lạp.  **Câu 4. Hình dạng của tế bào**  A. Hình cầu, hình thoi.  B. Hình đĩa, hình sợi.  C. Hình sao, hình trụ.  D. Nhiều hình dạng.  **Câu 5. Vật nào sau đây có cấu tạo từ tế bào?**  A. Xe ô tô.  B. Cây bạch đàn.  C. Cây cầu.  D. Ngôi nhà.  **Câu 6. Đặc điểm của tế bào nhân thực là**  A. có thành tế bào.  B. có chất tế bào.  C. có màng nhân bao bọc vật chất di truyền.  D. có lục lạp.  **Câu 7. Khi một tế bào lớn lên và sinh sản sẽ có bao nhiêu tế bào mới hình thành?**  A. 8                B. 6                  C. 4                 D. 2  **Phần Tự luận**  + Bài tập 1: Cho ba tế bào kí hiệu lân lượt là (1), (2), (3) với thành phần cấu tạo như sau:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Tế bào** | **Vật chất di truyền** | **Màng nhân** | **Lục lạp** | | (1) | Có | Không | Không | | (2) | Có | Có | Không | | (3) | Có | Có | Có |   Trong 3 tế bào này:  a. Tế bào nào là tế bào nhân sơ? Tế bào nào là tế bào nhân thực? Tại sao? b. Tế bào nào là tế bào động vật? Tế bào nào là tế bào thực vật? Tại sao? + Bài tập 2: Hình sau mô tẩ cấu tạo của 3 tế bào (A), (B), (C)    Hãy quan sát các thành phần cấu tạo của ba tế bào để hoàn thành các yêu cầu sau:  a. Gọi tên các thành phần cấu tạo tương ứng với số từ (1) đến (5).  b. Đặt tên cho các tế bào (A), (B), (C) và cho biết tại sao em lại đặt tên như vậy?  c. Các thành phần nào chỉ có trong tế bào (C) mà không có trong tế bào (B). Nêu chức năng các thành phẩn này.  d. Nêu hai chức năng chính của màng tế bào.  + Bài tập 3: Em hãy hoàn thành bảng theo mẫu sau vào vở:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Cấu trúc** | **Tế bào động vật** | **Tế bào thực vật** | **Chức năng** | | Màng tế bào | Có | Có | Bảo vệ và kiểm soát các chất đi vào và đi ra khỏi tế bào. | | Chất tế bào | ? | ? | ? | | Nhân tế bào | ? | ? | ? | | Lục lạp | ? | ? | ? |   Bài tập 4. Sự sinh sản của tế bào có ý nghĩa gì đối với sinh vật?  **- Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**   + HS Hoạt động cá nhân động não để làm bài tập.  **- Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**   + GV gọi cá nhân trả lời.  **- Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  Giáo viên chốt lại đưa ra đáp án đúng. | Câu trả lời đúng của học sinh. |

**3. Hoạt động 3: Vận dụng**

**a) Mục tiêu:**

- HS dựa vào kiến thức ôn tập vận dụng trong thực tế.

**b) Nội dung:** HS vẽ tranh hoặc sưu tầm mẫu vẽ và lập sơ đồ về tế bào

**c) Sản phẩm**: sơ đồ tư duy .

**d) Tổ chức thực hiện:**

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS về nhà tìm hiểu, vẽ tranh hoặc sưu tầm mẫu vật về tế bào

- HS nhận nhiệm vụ học.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

Mỗi HS tìm hiểu, lập sơ đồ.

Bước 3: Báo cáo kết quả học tập qua bài kiểm tra 1 tiết

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- Giáo viên đánh giá, nhận xét hoạt động học tập của học sinh thông qua kết quả kiểm tra.